

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐÀO THỊ LÝ

Trường Tiểu học Tam Phước 1, Biên Hoà, Đồng Nai

Tóm tắt: Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng công tác giáo dục đạo đức cho học sinh (HS) Tiểu học thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. 194 cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) ở 6 trường Tiểu học đã tham gia khảo sát. Kết quả điều tra cho thấy phần lớn CBQL và GV đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học. Công tác này đã được chú trọng trên nhiều nội dung với các phương pháp, hình thức khác nhau. Tuy nhiên, một số phương pháp và hình thức quan trọng vẫn chưa được chú trọng trong các nhà trường. Dựa trên kết quả điều tra đó, nghiên cứu đã đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Từ khoá: Giáo dục đạo đức, học sinh Tiểu học, thành phố Biên Hòa.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ xa xưa, ông cha ta rất coi trọng về đạo đức, các qui định chuẩn mực. Giáo dục đạo đức luôn được đặt lên hàng đầu: “Tiên học lễ - Hậu học văn”. Hồ Chủ Tịch đã dạy: *“Dạy cũng như học phải chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng, là cái gốc quan trọng, nếu không có đạo đức cách mạng thì tài cũng vô dụng”* [1]. Ở bậc Tiểu học, giáo dục đạo đức là một công tác quan trọng nhằm đạt mục tiêu giáo dục Tiểu học. Điều 27, Luật giáo dục (2005) ghi rõ: *“Giáo dục tiểu học nhằm giúp HS hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để HS tiếp tục học trung học cơ sở”* [3].

Cùng với sự phát triển đi lên của xã hội, đạo đức của HS cũng có nhiều thay đổi. Theo nhận định chung thì đạo đức của thanh thiếu niên đang có xu hướng sa sút. Các hiện tượng nói tục chửi thề, hỗn láo với cha mẹ, thầy cô; hay đánh nhau, trôn học... đang tồn tại khá nhiều ở HS. Nhiều HS đang có xu hướng “lệch chuẩn”, lối ứng xử nhả nhặn, thanh lịch đang mất dần, thay vào đó là lối nói xô bồ, tục tĩu. Không ít HS trở thành fan cuồng ồn ào, la hét, quỳ dưới chân thần tượng nhưng lại kiêu lời, không biết nói lời “cảm ơn”, “xin lỗi”. Cơ chế kinh tế thị trường đã khiến cho nhiều phụ huynh lao vào vòng xoay của công việc, lo toan mưu sinh mà không dành thời gian để gần gũi, giáo dục con cái. Thêm vào đó, sự tác động của các thông tin đa chiều trên mạng xã hội, trang báo mạng... đã khiến trẻ đang đối mặt với nhiều thách thức, khó khăn; bắt chước các thói hư tật xấu.

Báo cáo số 4411/BC-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2013, tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và số 02/NQ-CP (Tài liệu phục vụ phiên họp thường kỳ của Chính phủ ngày 27-28/6/2013)

đã nhận định: “...quản lí nhà nước về giáo dục tuy đã có những đổi mới về tư duy và hành động, nhưng vẫn còn nhiều bất cập, kém hiệu quả; một số vấn đề bức xúc kéo dài trong dư luận xã hội vẫn chậm được khắc phục, giải quyết triệt để, như ..., sự suy thoái về đạo đức trong một bộ phận HS SV, nhà giáo, CBQL giáo dục” [1]. Vì vậy, giáo dục đạo đức cho HS sinh viên trong thời điểm hiện nay là một nhiệm vụ cấp bách trước mắt không chỉ của riêng ngành giáo dục mà là nhiệm vụ của toàn xã hội.

Thực trạng trên đặt ra nhiệm vụ hết sức quan trọng cho nhà trường phổ thông nói chung và Tiểu học nói riêng là song song với việc giáo dục Trí dục, cần phải tìm ra những giải pháp tốt nhất để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức cho HS, để giáo dục HS trở thành những con người tốt, sống có ích cho xã hội.

Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu **“Thực trạng công tác giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai”** đã được tiến hành.

Để tìm hiểu vấn đề nghiên cứu, tác giả đã sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi làm phương pháp chủ đạo. Khách thể khảo sát là 194 CBQL và GV tại 6 trường: Tiểu học An Hoà; Tiểu học Nguyễn An Ninh; Tiểu học Nguyễn Thị Sáu; Tiểu học Quang Vinh; Tiểu học Tam Phước 2; Tiểu học Phước Tân. Dữ liệu thu thập được xử lý thông qua chương trình phần mềm SPSS phiên bản 22.0

2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

2.1. Thực trạng nhận thức về vai trò của công tác hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học

Dữ liệu ở Bảng 1 cho thấy CBQL và GV đều đánh giá cao vai trò của công tác giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học. Phần lớn CBQL và GV đều “hoàn toàn đồng ý” với các nhận định: giáo dục đạo đức giúp HS biết yêu thương, kính trọng người khác; biết những việc nên làm và không nên làm; biết cách ứng xử, giao tiếp với mọi người đúng mực; có trách nhiệm với người khác, với cộng đồng và bản thân; làm tăng mong muốn tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

Bảng 1. Nhận thức của CBQL, GV về ý nghĩa của công tác giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học

STT	Ý nghĩa	ĐTB	ĐLC
1	Biết yêu thương, kính trọng người khác	4,72	0,67
2	Biết những việc nên làm và không nên làm	4,75	0,63
3	Biết cách ứng xử, giao tiếp với mọi người đúng mực	4,71	0,67
4	Có trách nhiệm với người khác, với cộng đồng và bản thân	4,58	0,70
5	Làm tăng mong muốn tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện	4,51	0,66

Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Sự nhận thức về vai trò của công tác giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học còn được thể hiện ở sự đánh giá mức độ cần thiết thực hiện các nội dung giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học ở Bảng 2.

Bảng 2. *Đánh giá của CBQL, GV về mức độ cần thiết của các nội dung giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học*

STT	Nội dung	ĐTB	ĐLC
1	Tính trung thực, khiêm tốn, hoà nhã với mọi người	3,88	0,33
2	Tình yêu thương bạn bè, sẵn sàng giúp đỡ mọi người	3,86	0,35
3	Mang, mặc, giao tiếp ứng xử đúng nội quy của trường, lớp	3,84	0,37
4	Nêu cao tính tập thể	3,76	0,44
5	Nêu cao tinh thần đoàn kết, tích cực xây dựng trường lớp	3,76	0,43
6	Sẵn sàng giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn	3,72	0,47

Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Các CBQL, GV đều cho rằng “rất cần thiết” thực hiện các nội dung giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học: tính trung thực, khiêm tốn, hoà nhã với mọi người; tình yêu thương bạn bè, sẵn sàng giúp đỡ mọi người; mang, mặc, giao tiếp ứng xử đúng nội quy của trường, lớp; nêu cao tính tập thể; nêu cao tinh thần đoàn kết, tích cực xây dựng trường lớp; Sẵn sàng giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn. Sự nhận thức đúng đắn trên của đội ngũ CBQL và GV là điểm thuận lợi cho công tác giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học thành phố Biên Hoà. Bởi lẽ nó sẽ định hướng cho những hành vi tích cực trong công tác này.

2.2. Thực trạng mức độ thực hiện các nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học

Kết quả đánh giá mức độ thực hiện các nội dung giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học được thể hiện ở Bảng 3.

Bảng 3. *Đánh giá của CBQL, GV về mức độ thực hiện các nội dung giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học*

STT	Nội dung	ĐTB	ĐLC
1	Tính trung thực, khiêm tốn, hoà nhã với mọi người	3,66	0,48
2	Tình yêu thương bạn bè, sẵn sàng giúp đỡ mọi người	3,63	0,54
3	Mang, mặc, giao tiếp ứng xử đúng nội quy của trường, lớp	3,63	0,48
4	Nêu cao tính tập thể	3,60	0,51
5	Nêu cao tinh thần đoàn kết, tích cực xây dựng trường lớp.	3,62	0,51
6	Sẵn sàng giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn	3,57	0,56

Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả Bảng 3 cho thấy các nội dung đạo đức được các GV giáo dục thường xuyên cho HS Tiểu học. Như vậy, các nhà trường Tiểu học đã rất chú trọng công tác giáo dục đạo đức cho HS. Tuy nhiên, thực tế bên cạnh nhiều HS rất quan tâm, giúp đỡ những HS có hoàn cảnh khó khăn, tích cực trong các hoạt động trường lớp thì vẫn còn một số HS thờ ơ trước những mảnh đời kém may mắn; vẫn còn thói quen ỷ lại cho người khác trong các công việc của tập thể. Đó là điều mà gia đình, nhà trường và xã hội cần quan tâm để giáo dục cho các HS, giúp các em biết quan tâm đến những người xung quanh; biết yêu

thương, chia sẻ đùm bọc lẫn nhau; biết hợp tác cùng nhau thực hiện mọi công việc của tập thể; nêu cao tính tự giác trong mọi công việc chung.

2.3. Thực trạng mức độ sử dụng các phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học

Hiệu quả của công tác giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học phụ thuộc rất lớn vào phương pháp giáo dục. Kết quả khảo sát về mức độ sử dụng các phương pháp giáo dục đạo đức được trình bày ở Bảng 4.

Bảng 4. *Đánh giá của CBQL, GV về mức độ sử dụng các phương pháp giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học*

STT	Phương pháp	ĐTB	ĐLC
1	Thuyết trình	3,23	0,72
2	Nêu gương	3,48	0,57
3	Kể chuyện	3,38	0,63
4	Đóng vai	3,20	0,65
5	Trò chơi	3,31	0,66
6	Động não	3,25	0,60

Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát cho thấy các phương pháp được đánh giá sử dụng giữa mức “khá thường xuyên” và “rất thường xuyên”, trong đó nghiêng về mức “khá thường xuyên” nhiều hơn. Trong các phương pháp, phương pháp “nêu gương” được các GV sử dụng nhiều nhất. Bản chất của phương pháp nêu gương là phương pháp dùng những tấm gương mẫu mực, cụ thể sinh động trong đời sống để kích thích HS bắt chước. Đây là phương pháp phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi HS Tiểu học. Trong giáo dục, tấm gương được sử dụng như một phương tiện. “Kể chuyện” cũng là phương pháp được GV sử dụng nhiều: Kể chuyện là phương pháp dùng lời để thuật lại truyện kể đạo đức nhằm giúp HS nắm được nội dung và từ đó rút ra bài học đạo đức cần thiết. Phương pháp này thường được vận dụng ở tiết một nhằm giới thiệu cho HS một biểu tượng cụ thể về chuẩn mực hành vi đạo đức theo bài học thông qua truyện kể.

So với các phương pháp khác, phương pháp “đóng vai” được sử dụng ít hơn. Hiện nay cơ sở vật chất các trường Tiểu học thành phố Biên Hòa còn hạn chế. Sĩ số HS trên lớp cao (50 đến 60 em); bàn ghế chưa đúng quy cách, lớp học chật chội dẫn tới lớp học không có đủ không gian để GV thường xuyên tổ chức cho HS đóng vai. Đây là một thực trạng mà ngành giáo dục thành phố Biên Hòa đang hết sức quan tâm, cố gắng khắc phục,... để từ đó nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho HS.

Điều đáng lưu ý là phương pháp “thuyết trình” được sử dụng trên mức “khá thường xuyên”. Với đặc điểm tâm lý của HS Tiểu học (sự tập trung chú ý còn hạn chế, chú ý không chủ định phát triển hơn chú ý có chủ định, trí nhớ hình ảnh tốt hơn trí nhớ từ ngữ), việc sử dụng phương pháp thuyết trình nhiều ít hiệu quả đối với các em. Chính vì vậy, các nhà trường Tiểu học cần đổi mới phương pháp giáo dục đạo đức cho HS.

2.4. Thực trạng hình thức giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học

Kết quả khảo sát về hình thức giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học được thể hiện ở Bảng 5.

Bảng 5. *Đánh giá của CBQL, GV về mức độ thực hiện các hình thức giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học*

STT	Hình thức	ĐTB	DLC
1	Tiết dạy đạo đức	3,64	0,54
2	Tích hợp ở các môn học liên quan	3,45	0,60
3	Hoạt động trải nghiệm	3,14	0,77
4	Giáo dục kĩ năng sống	3,39	0,68
5	Tham quan, dã ngoại	2,86	0,89
6	Hái hoa dân chủ	2,94	0,81
7	Hội diễn văn nghệ	2,95	0,89
8	Sinh hoạt tập thể	3,61	0,61

Ghi chú: ĐTB: Điểm trung bình ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$); DLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả ở Bảng 5 cho thấy công tác giáo dục đạo đức cho HS chủ yếu thông qua hình thức dạy học đạo đức trên lớp; sinh hoạt tập thể tích hợp với các môn học liên quan và giáo dục kĩ năng sống. Còn các hình thức hoạt động trải nghiệm; hái hoa dân chủ, hội diễn văn nghệ; tham quan, dã ngoại... không được sử dụng thường xuyên. Điều này phản ánh đúng thực trạng đang diễn ra, đó là sĩ số HS quá đông, điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu thốn nên việc tổ chức các hình thức học tập này cho HS còn hạn chế. Tuy nhiên, để các giá trị đạo đức có thể chuyển hoá thành các hành động, đòi hỏi các nhà trường cần khắc phục những hạn chế này để GV có thể tăng cường các hình thức trải nghiệm.

3. KẾT LUẬN

Công tác giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học có vị trí quan trọng trong toàn bộ quá trình giáo dục HS Tiểu học. Vì vậy, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác QL hoạt động giáo dục đạo đức cho HS trong các trường Tiểu học là việc làm cấp thiết.

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy, CBQL và GV đánh giá cao vai trò của công tác giáo dục đạo đức. Hoạt động giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã được chú trọng trên nhiều nội dung với các phương pháp, hình thức khác nhau. Tuy nhiên, một số phương pháp và hình thức quan trọng vẫn chưa được chú trọng trong các nhà trường. Nhìn chung, kết quả hoạt động giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học cần có sự cải thiện để nâng cao chất lượng.

Từ kết quả khảo sát trên, để nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học, cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục đạo đức cho HS Tiểu học cho giáo viên.

- Tăng cường các điều kiện hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh.
- Thống nhất giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2013). *Báo cáo số: 4411/BC-BKHĐT, ngày 26/6/2013 về tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 đầu năm 2013, tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và số 02/NQ-CP* (Tài liệu phục vụ phiên họp thường kỳ của Chính phủ ngày 27 và 28/6/2013).
- [2] Hồ Chí Minh (1983). *Bàn về Đạo đức*, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội.
- [3] Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005). *Luật giáo dục*, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.

Title: THE REALITY OF ETHICAL EDUCATION FOR PRIMARY STUDENTS IN BIEN HOA CITY, DONG NAI PROVINCE

Abstract: This study aims to assess the status of Ethical education for primary students in Bien Hoa city, Dong Nai province. There were 194 managers and teachers in six primary schools participating in the survey. The results showed that the majority of teachers were aware of the importance of Ethical education for primary students in Bien Hoa city. Ethical education for primary students has been focused on varied contents with different methods. However, there were still many respondents not mindful of this aspect. Several important contents and methods have not been given much attention in the educational program. Based on this finding, this study proposed several suggestions to improve the quality of Ethical education for primary students in Bien Hoa City, Dong Nai Province.

Keywords: Ethical education, primary students, Bien Hoa city.